

**PHẦN VĂN BẢN QUY PHẠM PHÁP LUẬT****BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI - BỘ Y TẾ**

**BỘ LAO ĐỘNG -  
THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI -  
BỘ Y TẾ**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**  
**Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: 13/2012/TTLT-BLĐTBXH-  
BYT

*Hà Nội, ngày 30 tháng 5 năm 2012*

**THÔNG TƯ LIÊN TỊCH**

**Hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động  
làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại**

Căn cứ Điều 104 Bộ luật Lao động ngày 23 tháng 6 năm 1994; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Bộ luật Lao động năm 2002;

Căn cứ Nghị định số 06/CP ngày 20 tháng 01 năm 1995 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều của Bộ luật Lao động về an toàn và vệ sinh lao động; Nghị định số 110/2002/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2002 của Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 06/CP;

Căn cứ Nghị định số 186/2007/NĐ-CP ngày 25 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội;

Căn cứ Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Y tế và Nghị định số 22/2010/NĐ-CP ngày 09 tháng 3 năm 2010 sửa đổi, bổ sung Điều 3 Nghị định số 188/2007/NĐ-CP ngày 27 tháng 12 năm 2007 của Chính phủ;

Liên Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế hướng dẫn việc tổ chức thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại như sau:

**Điều 1. Đối tượng và phạm vi áp dụng**

1. Thông tư này hướng dẫn việc thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại ở các cơ quan, doanh nghiệp và cơ sở sử dụng lao động hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam.

2. Thông tư này áp dụng đối với: công chức; viên chức; người lao động; học sinh, sinh viên thực tập hay học nghề, tập nghề (sau đây gọi chung là người lao động) làm việc trong các cơ quan, doanh nghiệp và các cơ sở sử dụng lao động hoạt động trên lãnh thổ Việt Nam bao gồm cả người làm công tác cơ yếu; trừ người lao động làm việc trong các ngành, nghề được hưởng chế độ ăn định lượng ban hành kèm theo Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg ngày 26 tháng 9 năm 2005 của Thủ tướng Chính phủ về chế độ đặc thù đối với công nhân, nhân viên, viên chức một số ngành, nghề trong các công ty nhà nước và Quyết định số 72/2008/QĐ-TTg ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Thủ tướng Chính phủ về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quyết định số 234/2005/QĐ-TTg.

## **Điều 2. Điều kiện được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật và mức bồi dưỡng**

1. Người lao động được hưởng chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật khi có đủ các điều kiện sau:

a) Làm các nghề, công việc thuộc danh mục nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm do Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội ban hành;

b) Đang làm việc trong môi trường lao động có ít nhất một trong các yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép theo quy định của Bộ Y tế hoặc trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bệnh.

Việc xác định các yếu tố quy định tại điểm b khoản 1 Điều này phải được thực hiện bởi đơn vị đủ điều kiện đo, kiểm tra môi trường lao động theo quy định tại Thông tư số 19/2011/TT-BYT ngày 06 tháng 6 năm 2011 của Bộ Y tế hướng dẫn quản lý vệ sinh lao động, sức khỏe lao động và bệnh nghề nghiệp (sau đây gọi tắt là đơn vị đo, kiểm tra môi trường lao động).

### **2. Mức bồi dưỡng:**

a) Bồi dưỡng bằng hiện vật được tính theo định suất và có giá trị bằng tiền tương ứng theo các mức sau:

- Mức 1: 10.000 đồng;

- Mức 2: 15.000 đồng;

- Mức 3: 20.000 đồng;

- Mức 4: 25.000 đồng.

b) Việc xác định mức bồi dưỡng bằng hiện vật theo đặc điểm điều kiện lao động thực hiện theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

**Điều 3. Nguyên tắc tổ chức bồi dưỡng**

1. Việc tổ chức bồi dưỡng bằng hiện vật phải thực hiện trong ca hoặc ngày làm việc, bảo đảm thuận tiện và vệ sinh.

2. Không được trả bằng tiền; không được đưa vào đơn giá tiền lương.

Trường hợp do tổ chức lao động không ổn định, không thể tổ chức bồi dưỡng tập trung tại chỗ được (ví dụ: làm việc lưu động, phân tán, ít người), người sử dụng lao động phải cấp hiện vật cho người lao động để người lao động có trách nhiệm tự bồi dưỡng theo quy định. Trong trường hợp này, người sử dụng lao động phải lập danh sách cấp phát, có ký nhận của người lao động; thường xuyên kiểm tra việc thực hiện của người lao động; hàng năm tổng hợp, báo cáo Sở Lao động - Thương binh và Xã hội địa phương.

3. Người lao động làm việc trong môi trường có yếu tố nguy hiểm, độc hại từ 50% thời gian tiêu chuẩn trở lên của ngày làm việc thì được hưởng cả định suất bồi dưỡng, nếu làm dưới 50% thời gian tiêu chuẩn của ngày làm việc thì được hưởng nửa định suất bồi dưỡng.

Trong trường hợp phải làm thêm giờ, chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật được tăng lên tương ứng với số giờ làm thêm.

4. Chi phí bồi dưỡng bằng hiện vật được hạch toán vào chi phí hoạt động thường xuyên, chi phí sản xuất kinh doanh của cơ sở lao động và là chi phí hợp lý khi tính thuế, nộp thuế thu nhập doanh nghiệp của cơ sở lao động theo quy định hiện hành của pháp luật về thuế thu nhập doanh nghiệp; riêng đối với các đối tượng là học sinh, sinh viên thực tập, học nghề, tập nghề thuộc cơ quan nào quản lý thì cơ quan đó cấp kinh phí.

**Điều 4. Trách nhiệm của người sử dụng lao động**

1. Phải áp dụng các biện pháp kỹ thuật, tăng cường các thiết bị an toàn và vệ sinh lao động để cải thiện điều kiện lao động; khi chưa thể khắc phục được hết các yếu tố độc hại thì phải tổ chức bồi dưỡng bằng hiện vật cho người lao động để ngăn ngừa bệnh tật và bảo đảm sức khỏe cho người lao động.

2. Tổ chức đo môi trường lao động hằng năm. Căn cứ vào kết quả đo môi trường lao động hằng năm của đơn vị đo, kiểm tra môi trường lao động, đối chiếu với chỉ tiêu về môi trường lao động, áp dụng mức bồi dưỡng bằng hiện vật tương ứng cho từng nghề, công việc cụ thể theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm theo Thông tư này.

Đối với các nghề, công việc có điều kiện lao động phức tạp mà chưa thể xác định ngay mức bồi dưỡng bằng hiện vật theo quy định tại Phụ lục 1 ban hành kèm

theo Thông tư này, người sử dụng lao động phải tổng hợp các chức danh nghề, công việc đề nghị bồi dưỡng bằng hiện vật gửi Bộ, ngành hoặc Ủy ban nhân dân tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương trực tiếp quản lý (sau đây gọi tắt là cơ quan chủ quản) tổng hợp và có ý kiến đề Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội chủ trì, phối hợp với Bộ Y tế xem xét quyết định.

3. Tuyên truyền mục đích, ý nghĩa của chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật, phổ biến nội dung Thông tư và quy định của cơ sở mình về việc thực hiện chế độ này đến người lao động.

4. Chỉ đạo bộ phận y tế cơ sở xây dựng cơ cấu hiện vật dùng để bồi dưỡng phù hợp với việc thải độc và tăng cường sức đề kháng của cơ thể ứng với các mức bồi dưỡng.

5. Tổ chức việc bồi dưỡng bằng hiện vật bảo đảm cho người lao động được hưởng chế độ bồi dưỡng đầy đủ, đúng chế độ theo quy định tại Thông tư này.

#### **Điều 5. Trách nhiệm của các Bộ, ngành và địa phương**

1. Tổ chức hướng dẫn triển khai các quy định của Thông tư này đến các đơn vị, doanh nghiệp thuộc trách nhiệm quản lý.

2. Tổng hợp các chức danh nghề, công việc cần thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật trên cơ sở đề nghị của các đơn vị, doanh nghiệp thuộc quyền quản lý và gửi Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế để xem xét, quyết định, gồm có:

a) Biểu tổng hợp các chức danh nghề, công việc cần thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật của ngành, địa phương theo mẫu quy định tại Phụ lục 2 ban hành kèm theo Thông tư này;

b) Kết quả đo môi trường lao động hằng năm có các yếu tố nguy hiểm, độc hại tại nơi làm việc của đơn vị đo, kiểm tra môi trường lao động. Đối với các nghề, công việc trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bệnh như quy định tại điểm b khoản 1 Điều 2 Thông tư này thì không phải kèm theo kết quả đo môi trường lao động.

3. Tổ chức triển khai và kiểm tra, thanh tra việc thực hiện Thông tư này đến các đơn vị, doanh nghiệp đóng trên địa bàn theo chức năng, thẩm quyền được giao.

#### **Điều 6. Điều khoản chuyển tiếp**

Thỏa thuận bồi dưỡng bằng hiện vật đối với các chức danh nghề, công việc đã được Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội thỏa thuận với cơ quan chủ quản theo quy định tại Thông tư liên tịch số 10/1999/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 17 tháng 3 năm 1999 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế được thực hiện như sau:



1. Từ ngày 15 tháng 7 năm 2012 đến hết ngày 31 tháng 12 năm 2012, thực hiện theo mức bồi dưỡng quy định tại điểm a Khoản 2 Điều 2 Thông tư này.

2. Từ ngày 01 tháng 01 năm 2013, mức bồi dưỡng bằng hiện vật được xác định theo quy định tại Khoản 2 Điều 4 của Thông tư này.

#### **Điều 7. Điều khoản tham chiếu**

Trường hợp các văn bản được dẫn chiếu trong Thông tư này bị thay thế hoặc sửa đổi, bổ sung thì áp dụng theo các văn bản thay thế hoặc sửa đổi bổ sung.

#### **Điều 8. Điều khoản thi hành**

1. Thông tư này có hiệu lực kể từ ngày 15 tháng 7 năm 2012.

2. Bãi bỏ các Thông tư liên tịch số 10/1999/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 17 tháng 3 năm 1999 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế hướng dẫn thực hiện chế độ bồi dưỡng bằng hiện vật đối với người lao động làm việc trong điều kiện có yếu tố nguy hiểm, độc hại; Số 10/2006/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 12 tháng 9 năm 2006 sửa đổi, bổ sung khoản 2, Mục II Thông tư liên tịch số 10/1999/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 17 tháng 3 năm 1999 của Liên tịch Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội và Bộ Y tế khi Thông tư này có hiệu lực.

Trong quá trình thực hiện, nếu có khó khăn, vướng mắc đề nghị cơ quan, tổ chức, cá nhân phản ánh về Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Bộ Y tế để nghiên cứu giải quyết./.

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ Y TẾ**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Nguyễn Thanh Long**

**KT. BỘ TRƯỞNG**  
**BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH VÀ XÃ HỘI**  
**THỨ TRƯỞNG**

**Bùi Hồng Lĩnh**

**Phụ lục 1**  
**BẢNG XÁC ĐỊNH MỨC BỒI DƯỠNG BẰNG HIỆN VẬT**  
**THEO ĐẶC ĐIỂM ĐIỀU KIỆN LAO ĐỘNG**

(Kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế)

TT	Điều kiện lao động	Chỉ tiêu về môi trường lao động	Mức bồi dưỡng
1	Loại IV (Nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm)	Có ít nhất 01 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép	Mức 1
		Trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bởi các loại vi sinh vật gây bệnh	Mức 1
		Có ít nhất 02 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép	Mức 2
		Có ít nhất 01 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép đồng thời trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bởi các loại vi sinh vật gây bệnh	Mức 2
2	Loại V (Nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm)	Có ít nhất 01 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép	Mức 2
		Trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bởi các loại vi sinh vật gây bệnh	Mức 2
		Có ít nhất 02 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép	Mức 3
		Có ít nhất 01 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép đồng thời trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bởi các loại vi sinh vật gây bệnh	Mức 3
3	Loại VI (Nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm)	Có ít nhất 01 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép	Mức 3
		Trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bởi các loại vi sinh vật gây bệnh	Mức 3
		Có ít nhất 01 yếu tố nguy hiểm, độc hại không đạt tiêu chuẩn vệ sinh cho phép đồng thời có yếu tố đặc biệt độc hại, nguy hiểm	Mức 4
		Có yếu tố đặc biệt độc hại, nguy hiểm đồng thời trực tiếp tiếp xúc với các nguồn lây nhiễm bởi các loại vi sinh vật gây bệnh	Mức 4

**Phụ lục 2****MẪU TỔNG HỢP CÁC CHỨC DANH NGHỀ, CÔNG VIỆC HƯỞNG  
CHẾ ĐỘ BỒI DƯỠNG BẰNG HIỆN VẬT**

*(Kèm theo Thông tư liên tịch số 13/2012/TTLT-BLĐTBXH-BYT ngày 30 tháng 5 năm 2012 của Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội - Bộ Y tế)*

TÊN CƠ QUAN CHỦ QUẢN      CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
TÊN CƠ QUAN, TỔ CHỨC      Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**TỔNG HỢP CÁC CHỨC DANH NGHỀ, CÔNG VIỆC HƯỞNG CHẾ ĐỘ  
BỒI DƯỠNG BẰNG HIỆN VẬT NĂM .....**

TT	Chức danh nghề, công việc	Các yếu tố độc hại vượt tiêu chuẩn cho phép	Cơ quan thực hiện đo và ngày, tháng, năm đo	Mức bồi dưỡng được hưởng	Ghi chú
1	2	3	4	5	6
1					
2					
3					
4					
5					
6					
...					

....., ngày.....tháng..... năm.....

**THỦ TRƯỞNG ĐƠN VỊ**

(Ký tên, đóng dấu)